

TAND HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 16/2025/QĐST- HNGĐ

Cẩm Thủy, ngày 21 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 214/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Ông Cao Ngọc H, sinh năm 1946

Nơi cư trú: Thôn Quý Tiên, xã Cẩm Quý, huyện CT, tỉnh TH

Bị đơn: Bà Bùi Thị D, sinh năm 1955

Nơi cư trú: Thôn Quý Trung, xã Cẩm Quý, huyện CT, tỉnh TH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Cao Ngọc H và bà Bùi Thị D

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Cao Ngọc H và bà Bùi Thị D thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Cao Ngọc H và bà Bùi Thị D không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Cao Ngọc H và bà Bùi Thị D thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Ông Cao Ngọc H phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ ông H đã nộp tạm ứng

án phí. Trả lại cho ông H 150.000đ theo biên lai thu tiền ký hiệu BLTU/24 số 0005123 ngày 25/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Cẩm Thủy;
- Chi cục THADS Cẩm Thủy;
- UBND xã Cẩm Quý;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Sơn

TAND HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA

Số: 13/2025/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cẩm Thủy, ngày 17 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 211/2024/TLST- HNGĐ, ngày 19 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn Cường, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn Xanh, xã Cẩm Bình, huyện CT, tỉnh TH

Bị đơn: Chị Phạm Thị Thúy, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn Xanh, xã Cẩm Bình, huyện CT, tỉnh TH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn Cường và chị Phạm Thị Thúy.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Anh Phạm Văn Cường và chị Phạm Thị Thúy thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Văn Cường và chị Phạm Thị Thúy thống nhất có 02 con chung là cháu Phạm Thị Huyền Trang, sinh ngày 09/01/2013 và Phạm Công Nguyên, sinh ngày 01/12/2014.

Công nhận sự thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa anh Cường và chị Thúy như sau: Giao cháu Phạm Thị Huyền Trang và Phạm Công Nguyên cho anh Cường trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Trang và cháu Nguyên đủ tuổi thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh Cường và chị Thúy không yêu cầu Tòa án xem xét.

Chị Thúy có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện về việc cấp dưỡng và thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Văn Cường và chị Phạm Thị Thúy không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Phạm Văn Cường phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ anh Cường đã nộp tạm ứng án phí. Trả lại cho anh Cường 150.000đ theo biên lai thu tiền ký hiệu BLTU/24 số 0005119 ngày 18/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Cẩm Thủy;
- Chi cục THADS Cẩm Thủy;
- UBND xã Cẩm Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Sơn

TAND HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA

Số: 01/2025/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cẩm Thủy, ngày 02 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 198/2024/TLST- HNGĐ, ngày 09 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Kim, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Tổ dân phố Linh Thung, thị trấn Phong Sơn, huyện CT, tỉnh TH

Bị đơn: Anh Bùi Văn Chiến, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Tổ dân phố Linh Thung, thị trấn Phong Sơn, huyện CT, tỉnh TH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Kim và anh Bùi Văn Chiến
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Kim và anh Bùi Văn Chiến thỏa thuận thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Kim và anh Chiến thống nhất có 02 con chung là Bùi Văn Trường, sinh ngày 10/5/1990 và Bùi Thành Trung, sinh ngày 27/10/1997. Nay các con đã thành niên.
 - Về tài sản chung: Chị Phạm Thị Kim và anh Bùi Văn Chiến không yêu cầu Toà án giải quyết.
 - Về án phí: Chấp nhận sự thoả thuận của các đương sự: Chị Phạm Thị Kim phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị

Kim đã nộp tạm ứng án phí. Trả lại cho chị Kim 150.000đ theo biên lai thu tiền ký hiệu BLTU/24 số 0005090 ngày 04/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Cẩm Thủy;
- Chi cục THADS Cẩm Thủy;
- UBND thị trấn Phong Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Sơn

TAND HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 183/2024/QĐST- HNGĐ

Cẩm Thủy, ngày 18 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 185/2024/TLST- HNGĐ, ngày 25 tháng 11 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thu Huyền - Sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn Thành Công, xã Cẩm Tâm, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Phạm Anh Trung - Sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn Thành Công, xã Cẩm Tâm, huyện Cẩm Thủy, Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thu Huyền và anh Phạm Anh Trung

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thu Huyền và anh Phạm Anh Trung thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Huyền và anh Trung thống nhất có 01 con chung là cháu Phạm Huyền Trâm, sinh ngày 12/12/2017.

Công nhận sự thoả thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa chị Huyền và anh Trung như sau: Giao cháu Phạm Huyền Trâm cho anh Trung trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi thành niên. Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Huyền và anh Trung không yêu cầu giải quyết.

Chị Huyền có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, các đương sự có quyền khởi kiện về việc cấp dưỡng và thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thu Huyền và anh Phạm Anh Trung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thoả thuận của các đương sự: Chị Bùi Thu Huyền phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị Huyền đã nộp tạm ứng án phí. Trả lại cho chị Huyền 150.000đ theo biên lai thu tiền ký hiệu BLTU/24 số 0005075 ngày 22/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Cẩm Thủy;
- Chi cục THADS Cẩm Thủy;
- UBND xã Cẩm Tâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Sơn

TAND HUYỆN CẨM THỦY
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 119/2024/QĐST- HNGĐ

Cẩm Thủy, ngày 13 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 125/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Công Tuấn Anh, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn Tiến Long, xã Cẩm Phú, huyện CT, tỉnh TH

Bị đơn: Chị Lữ Thị Hương, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn Tiến Long, xã Cẩm Phú, huyện CT, tỉnh TH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 5 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 5 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trương Công Tuấn Anh. và chị Lữ Thị Hương

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Trương Công Tuấn Anh và chị Lữ Thị Hương thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trương Công Tuấn Anh và chị Lữ Thị Hương không có con chung.

- Về tài sản chung: Anh Trương Công Tuấn Anh và chị Lữ Thị Hương không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh Trương Công Tuấn Anh phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ anh Anh đã nộp tạm ứng án phí. Trả lại cho anh Trương Công Tuấn Anh 150.000đ theo biên lai thu tiền ký hiệu BLTU/24 số 0002622 ngày 28/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Cẩm Thủy;
- Chi cục THADS Cẩm Thủy;
- UBND xã Cẩm Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Sơn